

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 24 /2022/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 07 tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định tiêu chí bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai
đối với công trình, nhà ở thuộc quyền sở hữu của hộ gia đình, cá nhân
trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19 tháng 6 năm 2013 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đề điều ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đề điều;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 1731/TTr-SNNPTNT-TL ngày 30 tháng 5 năm 2022 và ý kiến thẩm định của Giám đốc Sở Tư pháp tại Báo cáo số 239/BC-STP ngày 27 tháng 10 năm 2021 và Công văn số 1260/STP-XDKTTDTHPL ngày 26 tháng 11 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định tiêu chí bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai đối với công trình, nhà ở thuộc quyền sở hữu của hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với hộ gia đình, cá nhân có các hoạt động liên quan đến công tác bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai đối với công trình, nhà ở thuộc quyền sở hữu của mình trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong quyết định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Chủ sở hữu công trình, nhà ở là hộ gia đình, cá nhân tự đầu tư xây dựng công trình hoặc được chuyển giao quyền sở hữu công trình, nhà ở theo quy định của pháp luật.

2. Bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai đối với công trình, nhà ở là những công việc nhằm bảo đảm, duy trì tính ổn định của công trình, nhà ở trước, trong và sau thiên tai, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do thiên tai gây ra và không làm gia tăng nguy cơ rủi ro thiên tai mới.

Điều 3. Nguyên tắc bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai đối với công trình, nhà ở

1. Tuân thủ nguyên tắc cơ bản trong phòng, chống thiên tai được quy định tại Điều 4 Luật Phòng, chống thiên tai.

2. Trong quá trình sử dụng công trình không làm gia tăng rủi ro thiên tai và xuất hiện rủi ro thiên tai mới.

3. Thực hiện các biện pháp phòng ngừa thiên tai phù hợp để giảm thiểu rủi ro thiên tai.

4. Đảm bảo an toàn về người, trang thiết bị, an toàn công trình và khu vực lân cận do tác động của việc quản lý, sử dụng công trình, nhà ở.

Điều 4. Tiêu chí bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai đối với công trình, nhà ở thuộc quyền sở hữu của hộ gia đình, cá nhân

1. Việc xây dựng, cải tạo, gia cố công trình, nhà ở thực hiện theo quy định của pháp luật về xây dựng hiện hành, bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai; đối với nhà ở nông thôn khi xây dựng, cải tạo, gia cố cần đạt chuẩn tiêu chí về nhà ở theo quy định của cơ quan có thẩm quyền, phù hợp với điều kiện tự nhiên, đặc thù thiên tai tại địa phương và phải có phương án bảo đảm an toàn cho người, trang thiết bị, công trình, khu vực lân cận trong quá trình xây dựng.

2. Đối với công trình, nhà ở trong giai đoạn chuẩn bị xây dựng

a) Không xây dựng công trình, nhà ở tại khu vực có nguy cơ cao xảy ra sạt lở đất, lũ quét (khu vực lòng, bãi sông, suối, bờ biển có mức độ sạt lở đặc biệt nguy hiểm và sạt lở nguy hiểm đã được cơ quan có thẩm quyền xác định, khuyến cáo).

b) Đối với công trình, nhà ở trong khu vực thường xuyên bị ngập lụt:

Thiết kế xây dựng đáp ứng tiêu chí nhà kiên cố hoặc bán kiên cố bảo đảm an toàn chống lũ, sàn nhà cao hơn mức ngập lụt lịch sử hoặc mức ngập lụt cao nhất theo quan trắc hoặc theo dõi trong vòng từ 5 năm trở lên tại vị trí xây dựng.

c) Đối với công trình, nhà ở trong khu vực đồng bằng ven biển, đảo thường xuyên ảnh hưởng gió mạnh do bão: Thiết kế xây dựng đáp ứng tiêu chí nhà kiên cố hoặc bán kiên cố có hệ thống mái, tường có liên kết bảo đảm an toàn chống gió mạnh do bão; nên sử dụng các loại vật liệu bền chắc (bê tông cốt thép, gạch, đá, sắt, thép, gỗ bền chắc,...).

3. Đối với công trình, nhà ở đang thi công xây dựng: Có phương án hoặc biện pháp chủ động ứng phó đối với các loại hình thiên tai chủ yếu, thường xuyên xảy ra trên địa bàn để đảm bảo an toàn cho người, thiết bị, công trình và các công trình lân cận trong quá trình xây dựng.

4. Đối với công trình, nhà ở đang sử dụng

a) Thường xuyên kiểm tra công trình, nhà ở, hệ thống điện trong công trình, nhà ở để phát hiện, xử lý kịp thời các biểu hiện có nguy cơ mất an toàn; cắt tía cây xanh xung quanh nhà ở trước mùa mưa, bão để tránh ngã đổ gây thiệt hại về người, tài sản, công trình, nhà ở.

b) Các bộ phận công trình, nhà ở phải được gia cố, chằng chống chắc chắn để đảm bảo an toàn khi xảy ra thiên tai như bão, lốc, sét, lũ, lụt,...; đặc biệt đối với các công trình, nhà ở sử dụng mái ngói, tôn, fibro xi măng, trần nhựa, cửa kính, công trình có gắn pano, biển quảng cáo, bồn chứa nước trên cao.

c) Có phương án/kế hoạch sơ tán người, tài sản đến nơi an toàn khi xảy ra thiên tai; chuẩn bị nhân lực, vật tư, phương tiện, trang thiết bị, dự trữ lương thực, thực phẩm, nhu yếu phẩm thiết yếu phục vụ phòng, chống thiên tai theo phương châm "4 tại chỗ", hướng dẫn của chính quyền, Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn địa phương sở tại.

d) Thường xuyên theo dõi, nắm thông tin về thiên tai và nội dung chỉ đạo của chính quyền địa phương; lưu giữ số điện thoại liên lạc của Ủy ban nhân dân, Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn và người có thẩm quyền ở địa phương nơi cư trú để sẵn sàng liên lạc khi cần thiết.

5. Thực hiện yêu cầu an toàn công trình, nhà ở trong phương án ứng phó thiên tai, văn bản chỉ đạo ứng phó thiên tai của cơ quan, người có thẩm quyền tại địa phương.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Hộ gia đình, cá nhân sở hữu công trình, nhà ở có trách nhiệm thực hiện các nội dung sau:

a) Thực hiện các tiêu chí được quy định tại Điều 4 Quyết định này.

b) Chấp hành việc kiểm tra, giám sát, xử lý của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền trong việc thực hiện trách nhiệm của hộ gia đình, cá nhân. Trường hợp cố tình vi phạm sẽ không được xem xét hỗ trợ khắc phục thiệt hại do thiên tai gây ra; đồng thời, chịu xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật về: xây dựng; phòng, chống thiên tai.

c) Khi phát hiện các hoạt động, hành vi có thể ảnh hưởng đến an toàn công trình, nhà ở và yêu cầu về phòng, chống thiên tai, hộ gia đình, cá nhân phải kịp thời thông tin, báo cáo cho cơ quan có thẩm quyền tại địa phương để được hỗ trợ, ngăn chặn, xử lý, khắc phục.

2. Sở Xây dựng chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan hỗ trợ, hướng dẫn cụ thể về công trình, nhà ở khi có đề nghị của UBND các huyện, thị xã, thành phố trong việc thực hiện nội dung tại điểm a khoản 5 Điều này.

3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (cơ quan thường trực của Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh) chủ trì phối hợp với Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan cập nhật, công bố thông tin nguy cơ rủi ro về lũ, lụt, sạt lở đất để hỗ trợ chính quyền địa phương trong việc yêu cầu, hướng dẫn chủ sở hữu thực hiện tiêu chí đảm bảo yêu cầu phòng, chống thiên tai đối với công trình, nhà ở theo quy định này; kiểm tra, đánh giá việc thực hiện nội dung bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai đối với công trình, nhà ở thuộc sở hữu của hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh.

4. Các sở ban ngành tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm phối hợp hướng dẫn và đánh giá việc thực hiện tiêu chí đảm bảo yêu cầu phòng, chống thiên tai đối với công trình, nhà ở thuộc quyền sở hữu của hộ gia đình, cá nhân trong phạm vi quản lý.

5. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

a) Trên cơ sở thực tế đặc điểm thiên tai tại địa phương và hướng dẫn xây dựng nhà ở của cơ quan chuyên môn về xây dựng, chủ động phổ biến nội dung hướng dẫn để chủ sở hữu công trình, nhà ở biết, thực hiện các tiêu chí đảm bảo yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quá trình thiết kế, cấp phép xây dựng (đối với công trình, nhà ở phải có giấy phép xây dựng), thi công xây dựng, cải tạo, gia cố công trình, nhà ở trên địa bàn quản lý.

b) Phân công, phân cấp trách nhiệm cho cơ quan quản lý chuyên ngành và chính quyền địa phương trong việc quản lý nhà nước về bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai đối với công trình, nhà ở do địa phương quản lý.

c) Tổ chức kiểm tra, đánh giá theo thẩm quyền hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền tổ chức kiểm tra, đánh giá việc thực hiện nội dung bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai của chủ sở hữu công trình, nhà ở.

d) Thanh tra, kiểm tra, xử lý các vi phạm đảm bảo yêu cầu phòng, chống thiên tai đối với công trình do hộ gia đình, cá nhân sở hữu trên địa bàn.

6. Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn

a) Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến và hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện tiêu chí đảm bảo yêu cầu phòng, chống thiên tai đối với công trình, nhà ở do hộ gia đình, cá nhân sở hữu trên địa bàn.

b) Ngăn chặn, xử lý kịp thời các hành vi vi phạm tiêu chí đảm bảo yêu cầu phòng, chống thiên tai đối với công trình do hộ gia đình, cá nhân sở hữu trên địa bàn.

Điều 6. Đề nghị phối hợp tuyên truyền, vận động thực hiện

Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các Đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh phối hợp tuyên truyền, vận động thực hiện tiêu chí đảm bảo yêu cầu phòng, chống thiên tai đối với công trình, nhà ở do hộ gia đình, cá nhân sở hữu trên địa bàn tỉnh; đồng thời, tăng cường kêu gọi tài trợ, hỗ trợ cho hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh có điều kiện tốt hơn để thực hiện hiệu quả các tiêu chí đảm bảo yêu cầu phòng, chống thiên tai đối với nhà ở của người dân.

Điều 7. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2022.

Điều 8. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Trưởng ban Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Xây dựng; Thủ trưởng các sở ban ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn; hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi sử dụng công trình, nhà ở thuộc quyền sở hữu của mình và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Đặng Văn Minh